

THUYẾT MINH

Phương án phân bổ và đối ứng vốn triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Đăk Glei

(Kèm theo Tờ trình số: 190/TTr - UBND ngày 01 tháng 10 năm 2022, của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ:

- Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, các Thông tư của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (hiện nay đang dự thảo); và các văn bản hướng dẫn riêng của các Bộ chuyên ngành (Bộ Nông nghiệp và PTNT, Ủy ban Dân tộc, Bộ Lao động Thương binh và XH).

- Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh Kon Tum ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1 từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh Kon Tum ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh Kon Tum ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh Kon Tum về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung

ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Kon Tum về danh mục dự án đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của HĐND tỉnh Kon Tum về Quy định cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025;

- Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của HĐND tỉnh Kon Tum về danh mục dự án đầu tư năm 2022 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục dự án đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao danh mục dự án đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao danh mục dự án đầu tư năm 2022 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Căn cứ Thông báo số 632-TB/HU ngày 30 tháng 9 năm 2022 của BTV Huyện ủy về mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ Chương trình Mục tiêu quốc gia; mức vốn nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Đăk Glei.

Trên cơ sở phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025, phương án giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 do các phòng đề xuất: Phòng Dân tộc (tại Công văn số 30/PDT-CV ngày 12 tháng 8 năm 2022; Công văn số 39/PDT - CV ngày 29 tháng 8 năm 2022; Công văn số 40/PDT-CV ngày 31 tháng 8 năm 2022 và Tờ trình số 101/TTr-PDT ngày 13 tháng 9 năm 2022), Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tại Công văn số 149/PNN-CV ngày 12 tháng 8 năm 2022, Công văn số 156/PNN-CV ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Công văn số 157/PNN-CV ngày 24 tháng 8 năm 2022), Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (tại Công văn số

383/LĐTBXH-CV ngày 25 tháng 8 năm 2022, Báo cáo số 74/BC-PLĐTBXH ngày 09 tháng 9 năm 2022 và Công văn số 463/PLĐTBXH-CV ngày 23 tháng 9 năm 2022); các ý kiến tham gia góp ý của các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn và Thông báo số 121/TB-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Đăk Glei về việc kết luận của UBND huyện tại buổi họp với các cơ quan chuyên môn ngày 17 tháng 8 năm 2022. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo và kính trình HĐND huyện khóa XV, kỳ họp chuyên đề phân bổ về mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Đăk Glei, cụ thể như sau:

II. KẾ HOẠCH VỐN GIAO VÀ DỰ KIẾN PHÂN BỔ:

1. Kế hoạch vốn giao năm 2022:

1.1. Nguồn vốn NSTW giao: Tổng kế hoạch vốn giao là **86.265** triệu đồng, bao gồm 40.800 triệu đồng (*chiếm 47%*) cho các phòng ban chuyên môn để thực hiện nội dung, nhiệm vụ cấp huyện; 45.465 triệu đồng (*chiếm 53%*) cho các xã, thị trấn để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cấp xã (vốn ĐTP: 64.994 triệu đồng, bao gồm 34.172 triệu đồng (*chiếm 52%*) cho các phòng ban chuyên môn để thực hiện nội dung, nhiệm vụ cấp huyện; 30.772 triệu đồng (*chiếm 48%*) cho các xã, thị trấn để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cấp xã; Vốn SN: 21.321 triệu đồng, bao gồm 6.628 triệu đồng (*chiếm 31%*) cho các phòng ban chuyên môn để thực hiện nội dung, nhiệm vụ cấp huyện; 14.693 triệu đồng (*chiếm 69%*) cho các xã, thị trấn để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cấp xã), trong đó:

- Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: 18.354 triệu đồng (vốn ĐTP: 16.284 triệu đồng Vốn SN: 2.070 triệu đồng)
- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS và miền núi: 63.292 triệu đồng (vốn ĐTP: 48.660 triệu đồng, vốn SN: 14.632 triệu đồng).
- Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: 4.619 triệu đồng (vốn SN: 4.619 triệu đồng),

1.2. Nguồn vốn đối ứng ngân sách huyện: Nguồn vốn đối ứng ngân sách huyện (*bao gồm cả dân góp*): 37.016 triệu đồng (vốn ĐTP: 32.033 triệu đồng, vốn SN: 4.983 triệu đồng), trong đó:

- Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: 13.643 triệu đồng (vốn ĐTP: 11.593 triệu đồng, vốn sự nghiệp 2.050 triệu đồng)
- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS và miền núi: 22.690 triệu đồng. (Vốn ĐTP: 20.440 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 2.250 triệu đồng).
- Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: 2.250 triệu đồng (Vốn ĐTP: 0 đồng, vốn sự nghiệp: 683 triệu đồng).

(Chi tiết tại các phụ lục kèm theo)

2. Tiêu chí, định mức và phương pháp tính để phân bổ nguồn vốn:

- Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: Đối với nguồn vốn đầu tư được tính trên cơ sở tiêu chí, hệ số phân bổ cho các địa phương theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 của HĐND tỉnh. Đối với nguồn vốn sự nghiệp được tính trên cơ sở cơ cấu nguồn vốn giao theo nhiệm vụ chi tại Quyết định 380/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND tỉnh và nhu cầu đăng ký thực tế của

UBND xã trong triển khai thực hiện Chương trình XD NTM theo kế hoạch, lộ trình của huyện

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi: Được tính trên cơ sở tổng số điểm theo các tiêu chí của từng dự án và mức phân bổ điểm cho 01 dự án dựa theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 của HĐND tỉnh. *(chi tiết có thuyết minh cơ sở tính toán, phương án bảng tính của Phòng Dân tộc (cơ quan chủ trì) số 101/TTr-PDT ngày 13 tháng 9 năm 2022 gửi kèm theo)*

- Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: Trên cơ sở Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh Kon Tum về ban hành quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Từ đó, huyện phân bổ dự toán cho các cơ quan; cấp xã, thị trấn vận dụng các (Khoản 1, 2)¹ tại Điều 4, Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh Kon Tum² để tính phân bổ cho các xã, thị trấn theo nhu cầu đăng ký. Đồng thời, dự kiến phân bổ vốn trên cơ sở đề xuất đăng ký nhu cầu của các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn phù hợp định hướng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Thuyết minh phần đối ứng của huyện đối với các Chương trình MTQG:

Theo điểm 6 điều 3 nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG quy định: *“Vốn đối ứng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia là ngân sách địa phương, được bố trí, cân đối trong kế hoạch tài chính, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 5 năm và trong dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công hằng năm để trực tiếp thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc chương trình mục tiêu quốc gia”*.

Theo mục a Điều 10 nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ *“Lồng ghép nguồn vốn để thực hiện các dự án đầu tư, hoạt động, nội dung có cùng mục tiêu và trên cùng một địa bàn cấp xã, cấp huyện”* và Công văn số 2093/UBND-KTTH ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình MTQG năm 2022 có ghi: *“UBND các huyện, TP chủ động cân đối, rà soát, sắp xếp từ nguồn ngân sách địa phương đã giao năm 2022 theo phân cấp để bố trí, lồng ghép⁽³⁾ vốn đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022”*; và *“Các đơn vị, địa phương rà soát, sắp xếp những nội dung, nhiệm vụ triển khai thực hiện các Kế hoạch, đề án... của cấp có thẩm quyền có tính chất tương đồng với các nội dung nhiệm vụ thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia đã được giao dự toán năm 2022 để lồng ghép, đăng*

¹ Quy mô dân số của các địa phương; Tỷ lệ hộ nghèo; hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều tại Quyết định số 1023/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện về phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo; hộ cận nghèo trên địa bàn huyện năm 2021.

² về ban hành quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

⁽³⁾ Lồng ghép với các Chương trình, Dự án, đề án, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chỉ có nội dung tương đồng với các nội dung chi của Chương trình mục tiêu quốc gia.

ký vốn đối ứng (vốn sự nghiệp) từ nguồn vốn ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia”.

III. PHƯƠNG ÁN ĐỐI ỨNG NGÂN SÁCH HUYỆN CHO 03 CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA: Ngân sách của huyện (bao gồm cả dân góp) đối ứng với tổng nguồn vốn của Trung ương giao để triển khai thực hiện các Chương trình có cùng mục tiêu, nội dung tương đồng. Năm 2022 đối ứng là: 37.016 triệu đồng.

1. Đối ứng với nguồn vốn đầu tư phát triển năm 2022: Tổng vốn đối ứng: 32.033 triệu đồng so với đối ứng NSTW là 13.008 triệu đồng), trong đó:

1.1. Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: Tổng vốn đối ứng: 11.593 triệu đồng, đảm bảo nguồn đối ứng so với NSTW là 8.142 triệu đồng

Phân chia đối ứng theo địa bàn: Có 06 xã đảm bảo theo tỷ lệ như xã Đăk Kroong (vượt 8 triệu đồng), xã Đăk Pek (vượt 1.631 triệu đồng), xã Đăk Long (vượt 912 triệu đồng), xã Đăk Man (vượt 278 triệu đồng), xã Mường Hoong (vượt 843 triệu đồng) và xã Ngọc Linh (vượt 831 triệu đồng); có 05 xã không đảm bảo theo tỷ lệ gồm xã Đăk Môn (thiếu 95 triệu đồng) xã Đăk Nhoong (thiếu 65 triệu đồng), xã Đăk Plô (thiếu 159 triệu đồng), xã Đăk Choong (thiếu 679 triệu đồng) và xã Đăk Xốp (thiếu 54 triệu đồng).

1.2. Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi: Tổng vốn ngân sách huyện đối ứng: 20.440 đảm bảo nguồn đối ứng so với NSTW là 4.866 triệu đồng

Phân chia đối ứng theo địa bàn: Có 07 xã đảm bảo theo tỷ lệ như xã thị trấn Đăk Glei (vượt 9.491 triệu đồng), xã Đăk Long (vượt 550 triệu đồng), xã Đăk Nhoong (vượt 481 triệu đồng), xã Đăk Plô (vượt 1.344 triệu đồng), xã Ngọc Linh (vượt 2.505 triệu đồng), xã Đăk Kroong (vượt 1.551 triệu đồng), xã Đăk Pek (vượt 1.087 triệu đồng); có 04 xã không đảm bảo theo tỷ lệ gồm xã Đăk Man (thiếu 183 triệu đồng), xã Đăk Choong (thiếu 336 triệu đồng), xã Xốp (thiếu 572 triệu đồng) và xã Mường Hoong (thiếu 218 triệu đồng).

2. Đối với nguồn vốn sự nghiệp năm 2022: Tổng vốn ngân sách huyện đối ứng: 4.983 triệu đồng (*đảm bảo nguồn đối ứng so với NSTW là 2.960 triệu đồng*), trong đó:

2.1. Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: Tổng vốn ngân sách huyện đối ứng: 2.050 triệu đồng. Đã bố trí kinh phí chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung, mục tiêu xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện năm 2022.

2.2. Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi: Tổng vốn ngân sách huyện đối ứng: 2.250 triệu đồng. Đã bố trí kinh phí sự nghiệp kinh tế và kinh phí chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ có tính chất tương đồng với mục tiêu, nội dung của Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội trong vùng đồng bào DTTS trên địa bàn huyện năm 2022.

2.3. Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: Tổng vốn ngân sách huyện đối ứng: 683 triệu đồng. Đã bố trí kinh phí chi thường xuyên cho các cơ quan,

đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ có tính chất tương đồng với mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình MTQG giảm nghèo trên địa bàn huyện năm 2022.

Như vậy, hiện tại tỷ lệ vốn đối ứng đối với vốn đầu tư một số xã chưa đạt, hàng năm trên cơ sở vốn giao, UBND huyện triển khai, ưu tiên thực hiện để đối ứng các xã chưa đạt để đối ứng Chương trình có cùng mục tiêu, nội dung tương đồng để đảm bảo theo quy định dựa trên cơ sở kế hoạch giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn bổ sung (nếu có).

Trên đây là thuyết minh phương án phân bổ và đối ứng vốn triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2022. UBND huyện kính trình HĐND huyện khóa XV, kỳ họp chuyên đề huyện xem xét, quyết định./.
